

Số: 141/2023/QĐCNTTLH

Hải An, ngày 28 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông
Vũ Đức T và bà Lê Thành L;

Sau khi nghiên cứu:

Đơn yêu cầu đề ngày 01 tháng 7 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận
tình ly hôn giữa ông Vũ Đức T và bà Lê Thành L.

Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 12 tháng 7 năm 2023 về thuận tình
ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Ông Vũ Đức T, sinh năm 1981; địa chỉ: phường T, quận H, thành phố Hải Phòng;
- Bà Lê Thành L, sinh năm 1982; địa chỉ: phường T, quận H, thành phố Hải Phòng.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hoà giải viên
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại
khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 7 năm 2023 có đủ điều
kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 7 năm 2023,
cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Vũ Đức T và bà Lê Thành L thuận tình ly hôn.
- Về người nuôi con chung:

Giao cho bà Lê Thành L trực tiếp nuôi dưỡng con Vũ Lê Huyền L1, sinh ngày 16/10/2007 và Vũ Đức H, sinh ngày 27/5/2011 đến khi các con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, trừ trường hợp pháp luật quy định khác.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng cho con: Ông Vũ Đức T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho các con số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng/01 tháng. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 28/07/2023.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về chia tài sản chung: Ông Vũ Đức T và bà Lê Thành L không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng (GCNKH số 131 ngày 15/02/2006);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Phương